GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 24

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		**ĐỌC HIỂU**	**4,0**
	1	**Ngôi thứ nhất:** Người kể trực tiếp tham gia vào câu chuyện.	0,5
	2	Những biến cố đã khiến nhân vật Quý phải sống trong cảnh *"ở đợ hết nhà này đến nhà khác"* là: - Mẹ ruột của Quý bỏ trốn theo người đàn ông khác. - Bị người tình của mẹ đem bán cho một cặp vợ chồng hiếm muộn. - Sau khi cặp vợ chồng này sinh được con đẻ, họ trở nên lạnh nhạt và đem Quý cho đi ở đợ.	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: **Ẩn dụ** (*"cái dấu hỏi khắc khoải"*). **- Tác dụng:** **+ Về nội dung:** Gợi hình ảnh em Quý luôn sống trong cô đơn, tủi hờn và nỗi khát khao được yêu thương. Hình ảnh *"đời em sẽ sang một trang mới"* thể hiện sự đổi thay trong cuộc đời em, khi em tìm lại được mái ấm, tình thân và niềm hạnh phúc giản dị. **+ Về nghệ thuật:** Cách nói ẩn dụ vừa giàu tính biểu cảm vừa mang sức gợi hình, gợi cảm sâu sắc, khiến câu văn trở nên mềm mại, xúc động và giàu tính nhân văn. **+ Về tình cảm, thái độ:** Thể hiện niềm cảm thông, trân trọng và yêu thương sâu sắc dành cho những phận đời nhỏ bé, bất hạnh, đồng thời gửi gắm niềm tin tưởng vào sức mạnh của tình thương.	1,0
	4	Hình ảnh Quý nằm ngủ *"cong queo thành cái dấu hỏi quen thuộc"* mang ý nghĩa biểu tượng sâu sắc: **- Về mặt tả thực:** Gợi tả tư thế ngủ co ro, thu mình của	1,0

		một đứa trẻ thiếu thốn hơi ấm, thiếu cảm giác an toàn. **- Về mặt biểu tượng:** *"Cái dấu hỏi"* tượng trưng cho cả cuộc đời đầy bất hạnh, không chắc chắn, đặt ra câu hỏi về thân phận, về nguồn cội, về tình thương và một tương lai vô định.	
	5	**- Khái quát:** Câu chuyện kể về em bé Quý, một đứa trẻ bất hạnh, bị bỏ rơi và chịu nhiều tổn thương. Khi được người cha và người chị đón về, em được sống trong tình yêu thương, tìm lại hơi ấm của gia đình và niềm tin vào cuộc sống. **- Bài học:** Chúng ta cần lan tỏa tình yêu thương đối với mọi người. **- Lí giải:** Bởi khi con người được yêu thương, họ cảm nhận được giá trị của bản thân, có niềm tin để bước tiếp và sống tốt hơn. Chính sự quan tâm, sẻ chia, thấu hiểu giữa người với người sẽ khiến cuộc đời trở nên ấm áp và nhân văn hơn.	1,0
II		**VIẾT**	**6,0**
	1	**Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích vẻ đẹp của nhân vật người mẹ trong đoạn trích phần Đọc hiểu.**	**2,0**
		a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận: HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. **Vẻ đẹp của nhân vật người mẹ.**	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý:	1,0

		+ Lòng vị tha và sự hy sinh: Dù đau khổ, bà đã chấp nhận để chồng lấy vợ lẽ. Sự hy sinh này cho thấy một tấm lòng vị tha, luôn nghĩ cho người khác hơn bản thân mình. **+ Tình mẫu tử không phân biệt:** Dù Quý không phải con ruột và sự ra đời của em gắn liền với nỗi đau của bà, bà vẫn dang rộng vòng tay yêu thương, cho thấy một tình mẫu tử bao la, không có sự phân biệt máu mủ, có sức mạnh cảm hóa và chữa lành. **Kết luận:** Khái quát lại, nhân vật người mẹ với lòng vị tha và tình yêu thương vô điều kiện đã trở thành nguồn sáng, giúp *"hồi sinh"* một tâm hồn tổn thương và hàn gắn lại những rạn nứt trong gia đình. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm.* *- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm.* *- Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.*	
		d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.*	0,25
		e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2	**Có ý kiến cho rằng *"Cuộc sống thường không chật hẹp trong những ngôi nhà, trên những con đường, góc phố, mà chính trong những định kiến và suy nghĩ của con người"*. Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ), em hãy trình bày suy nghĩ của mình về sự cần thiết của việc xóa bỏ những định kiến giới trong xã hội hiện đại.**	**4,0**
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai	0,5

		vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. **Sự cần thiết phải xóa bỏ những định kiến giới trong xã hội hiện đại.**	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: **Mở bài:** Dẫn dắt từ bi kịch đổ vỡ của nhiều gia đình trong xã hội, từ đó phê phán định kiến giới trong xã hội hiện đại. **Thân bài:** **(1) Giải thích:** - Định kiến giới: Là những nhận định, quan niệm mang tính áp đặt, tiêu cực về đặc điểm, vai trò của nam và nữ trong xã hội. - Thực trạng: **+ Trong gia đình:** Quan niệm *"con trai là người nối dõi"*, "*con gái phải biết nội trợ, không cần học cao"*. Dẫn chứng: Nhiều gia đình vẫn ưu tiên cho con trai học đại học, trong khi con gái bị hạn chế. **+ Trong xã hội:** Phụ nữ bị đánh giá thấp hơn trong một số ngành nghề (lãnh đạo, kỹ thuật), hoặc chịu áp lực *"thiên chức"* phải hy sinh sự nghiệp cho gia đình. Đàn ông bị áp lực phải *"mạnh mẽ"*, là trụ cột, không được thể hiện cảm xúc yếu đuối. **+ Trong truyền thông:** Các quảng cáo thường mô tả phụ nữ với hình ảnh làm đẹp, nội trợ, còn đàn ông gắn với thành công, quyền lực. **(2) Bàn luận:** **- Hậu quả của định kiến giới:** + Gây ra bi kịch gia đình: Nhiều gia đình chịu áp lực *"tuyệt tự"*, buộc người đàn ông phải lấy vợ lẽ, làm tan	2,5

		vỡ hạnh phúc, gây ra nỗi đau cho người phụ nữ và đẩy những đứa trẻ vào cảnh bất hạnh. **+ Kìm hãm sự phát triển của phụ nữ:** Phụ nữ bị giới hạn cơ hội học tập, phát triển sự nghiệp. **+ Gây áp lực cho nam giới:** Nam giới bị buộc phải gánh vác vai trò trụ cột, không được thể hiện sự yếu đuối, gây ra những áp lực nặng nề. **+ Cản trở sự phát triển của xã hội:** Khi một nửa dân số không được phát huy hết tiềm năng, xã hội không thể phát triển một cách toàn diện và văn minh. **(3) Phản đề, mở rộng:** Xóa bỏ định kiến giới không có nghĩa là xóa bỏ sự khác biệt tự nhiên giữa nam và nữ, mà là xóa bỏ sự bất bình đẳng, tạo cơ hội phát triển công bằng cho mọi giới. **(4) Bài học nhận thức và hành động:** **- Nhận thức:** Cần nhận thức rằng mỗi cá nhân, không phân biệt giới tính, đều có giá trị và tiềm năng riêng. **- Hành động:** Thay đổi từ trong suy nghĩ, giáo dục con cái về bình đẳng giới từ sớm với sự hỗ trợ từ nhà nước, các tổ chức có thẩm quyền. Mỗi người cần dũng cảm lên tiếng chống lại những hành vi, tư tưởng phân biệt đối xử về giới. **Kết bài:** Khẳng định lại ảnh hưởng tiêu cực của định kiến giới, từ đó nhấn mạnh sự cần thiết của hành động xóa bỏ những định kiến ảnh hưởng đến sự phát triển của xã hội. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.* *- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm.* *- Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.*	
		d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
		e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng, cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5

ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm